

Số: 368/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ
về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Thực hiện Kết luận số 16-KL/TW ngày 14 tháng 02 năm 2012 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020 (sau đây gọi là Chương trình hành động):

1. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện:

- Phạm vi, đối tượng: Chương trình hành động này quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan báo chí, xuất bản trong việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 - 2020.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2013 đến hết năm 2020.

2. Mục tiêu:

Tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và hoạt động thông tin đối ngoại; bảo đảm sự quản lý tập trung thống nhất của Chính phủ và tăng cường sự phối hợp trong công tác thông tin đối ngoại; đẩy mạnh quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế của Việt Nam trên thế giới.

- Bảo đảm 100% các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch hằng năm để thực hiện Chương trình hành động này.

- Bảo đảm đến năm 2015, 100% các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có cán bộ chuyên trách về thông tin đối ngoại.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng trở lên và cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan báo chí, xuất bản được tập huấn, trang bị kiến thức cơ bản về thông tin đối ngoại.

- Người Việt Nam ở nước ngoài có thể tiếp cận thông tin từ trong nước qua các phương thức thông tin đối ngoại.

3. Nội dung:

a) Ban hành Chương trình hành động về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020 và kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm.

b) Bố trí cán bộ, kiện toàn bộ máy thực hiện công tác thông tin đối ngoại; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về thông tin đối ngoại.

d) Xây dựng các quy hoạch về thông tin đối ngoại, bao gồm quy hoạch báo chí đối ngoại, quy hoạch mạng lưới các cơ quan đại diện báo chí Việt Nam ở nước ngoài, quy hoạch các trung tâm văn hóa - thông tin Việt Nam ở nước ngoài...

đ) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại; biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

e) Tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, các sự kiện quảng bá hình ảnh Việt Nam.

g) Tổ chức quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người, các tiềm năng thế mạnh, các thành tựu về mọi mặt của Việt Nam đến với bạn bè quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài bằng các hình thức đa dạng, phong phú, đạt hiệu quả cao. Thông qua các hoạt động thông tin đối ngoại đẩy mạnh xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam ra nước ngoài.

h) Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan báo chí và phóng viên nước ngoài thông tin về Việt Nam.

i) Phát huy vai trò của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài trong các hoạt động thông tin đối ngoại.

k) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, dự báo tình hình phục vụ công tác thông tin đối ngoại; đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

l) Tăng cường công tác tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo và biên giới, lãnh thổ.

m) Định kỳ kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động.

4. Nguồn vốn thực hiện:

Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn lực xã hội khác.

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ và khả năng ngân sách, khả năng huy động vốn, Bộ Tài chính và các địa phương chủ động bố trí kinh phí để thực hiện Chương trình hành động.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại:

Chỉ đạo, định hướng các hoạt động trong Chương trình hành động này.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

- Chủ trì xây dựng các Quy hoạch trong lĩnh vực thông tin đối ngoại trình Chính phủ phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu thành lập và xây dựng Quỹ hỗ trợ phát triển thông tin đối ngoại, tạo nguồn hỗ trợ thực hiện công tác thông tin đối ngoại bền vững về trung và dài hạn, kết hợp nguồn ngân sách nhà nước với các nguồn lực xã hội hóa.

- Tổng hợp Kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm của các Bộ, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và kết quả thực hiện kế hoạch để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng Kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm của Chính phủ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí kinh phí thực hiện.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động.

3. Bộ Nội vụ:

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông kiện toàn bộ máy nhân sự để thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

4. Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ, hàng năm bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

5. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, xuất bản căn cứ nội dung Chương trình hành động và Danh mục các nhóm nhiệm vụ và đề án thông tin đối ngoại kèm theo xây dựng Kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm, cân đối kinh phí của mình để thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

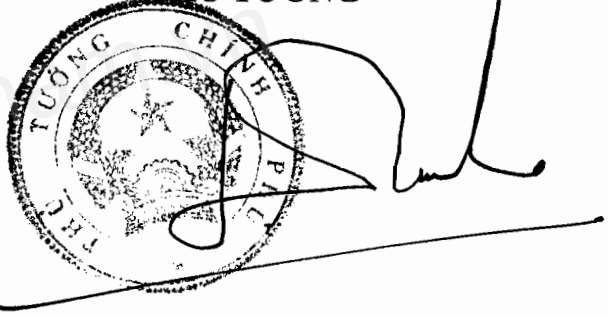
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Thủ trưởng các tổ chức chính trị - xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trại lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, QHQT (3b).M 240

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng



DANH MỤC
CÁC NHÓM NHIỆM VỤ VÀ ĐỀ ÁN THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020)

STT	TÊN ĐỀ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về thông tin đối ngoại			
1	Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá và dự báo tình hình trong nước và ngoài nước phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại	Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND các tỉnh, thành phố	Các Bộ, ngành, các Viện và tổ chức chính trị - xã hội liên quan	Hàng năm
2	Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước về lĩnh vực thông tin đối ngoại	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành, các Viện và tổ chức chính trị - xã hội liên quan	Hàng năm
3	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, các đề án, dự án thông tin đối ngoại của các Bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, và các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố	Hàng năm
4	Nghiên cứu xây dựng đề án huy động các nguồn lực xã hội phục vụ công tác thông tin đối ngoại, trong đó có việc xây dựng Quỹ hỗ trợ phát triển thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan	2013 - 2015

5	Tổ chức nghiên cứu các điều kiện cần thiết để chuẩn bị xây dựng Quỹ hỗ trợ phát triển thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính	2013
II	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại; biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại			
1	Tổ chức các khóa học đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại	UBND các tỉnh, thành phố, các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, xuất bản	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao	Hàng năm
2	Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, các trường đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý	Bộ Ngoại giao, các Bộ ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố	Hàng năm
III	Hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh Việt Nam			
1	Đẩy mạnh công tác xuất bản phục vụ thông tin đối ngoại và quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan	2013 - 2020
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng và các sự kiện đối ngoại lớn	Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, và các Bộ ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, xuất bản	Hàng năm

3	Tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam ra nước ngoài	Các Bộ, ngành	Các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội liên quan	2013 - 2020
4	Quảng bá hình ảnh, tiềm năng đất nước thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc ở địa phương và các hoạt động trao đổi đoàn song phương và đa phương	UBND các tỉnh, thành phố, các Bộ ngành	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	Hàng năm
5	Sản xuất các ấn phẩm, các chương trình truyền hình giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh các mặt, nét văn hóa đặc sắc của các địa phương	UBND các tỉnh, thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành có liên quan	Hàng năm
6	Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh Việt Nam trong và ngoài nước	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, xuất bản	Hàng năm
7	Làm phim, xuất bản sách và các ấn phẩm về các chủ đề dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tự do báo chí ở Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an	Các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố	Hàng năm
8	Đẩy mạnh tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam	Các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, xuất bản	UBND các tỉnh, thành phố, các cơ quan báo chí, xuất bản	Hàng năm
9	Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác phân giới, cắm mốc	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố, các cơ quan báo chí, xuất bản	Hàng năm

10	Giới thiệu tiềm năng biển cùng những sản phẩm đạt Thương hiệu Biển Việt Nam ra nước ngoài	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, UBND các tỉnh ven biển	2013 - 2020
11	Xây dựng, quảng bá hệ thống địa danh Việt Nam, hệ thống bản đồ điện tử phục vụ công tác tuyên truyền, bảo vệ chủ quyền quốc gia	Bộ Tài Nguyên và Môi trường	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, UBND các tỉnh biên giới	2013 - 2020
12	Xây dựng các cụm thông tin tại khu vực cửa khẩu biên giới phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố	Các Bộ, ngành liên quan	2013 - 2015
13	Tổ chức và tham gia các hoạt động quảng bá tại các hội chợ, triển lãm và hội thảo quốc tế	Các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các tỉnh, thành phố	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
14	Tăng cường hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí có uy tín trong khu vực và thế giới; tạo điều kiện thuận lợi để phóng viên nước ngoài đến thăm và làm phim, viết bài, đưa tin về Việt Nam; hỗ trợ khiếu nại trong các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước	Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND các tỉnh, thành phố	Các Bộ, ngành liên quan	Hàng năm
IV	Bố trí cán bộ, kiện toàn bộ máy thực hiện công tác thông tin đối ngoại; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại			
1	Nghiên cứu xây dựng hệ thống tùy viên báo chí tại một số địa bàn trọng điểm	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành liên quan	2013 - 2015

2	Bố trí tùy viên văn hóa tại các địa bàn trọng điểm	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	2013 - 2020
3	Xây dựng quy hoạch mạng lưới các Trung tâm văn hóa - thông tin của Việt Nam tại một số địa bàn trọng điểm	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2013 - 2020
4	Nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Ngoại giao	Bộ Thông tin và Truyền thông, Đại sứ quán Việt Nam tại các nước, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài	2013 - 2020
5	Quy hoạch mạng lưới đại diện của các cơ quan thông tấn, báo chí Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan báo chí, xuất bản, đài phát thanh, truyền hình	2013 - 2015
6	Xây dựng kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan, các cơ quan báo chí, xuất bản, đài phát thanh, truyền hình	2015
7	Quy hoạch hệ thống báo chí đối ngoại, trong đó xây dựng báo đối ngoại quốc gia vào năm 2015	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan, các cơ quan báo chí, xuất bản, đài phát thanh, truyền hình, UBND các tỉnh, thành phố	2015